

Số: /BC-UBND

Hoàng Đồng, ngày 18 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020

Thực hiện Công văn số 764/UBND-LĐTĐ ngày 13/4/2022 của UBND thành phố Lạng Sơn về việc tổng hợp Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 – 2020.

UBND xã Hoàng Đồng báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Hoàng Đồng là xã ngoại thành nằm ở cửa ngõ phía Bắc thành phố Lạng Sơn có diện tích tự nhiên 2.501,3 ha. Giáp ranh với các xã Hợp Thành, xã Thụy Hùng, xã Bình Trung, xã Thạch Đạn huyện Cao Lộc; giáp với các phường Chi Lăng, phường Tam Thanh, phường Hoàng Văn Thụ và xã Quảng Lạc thành phố Lạng Sơn. Được tổ chức thành 16 thôn và 33 bản với 3.789 hộ và 15.304 nhân khẩu, có 03 dân tộc chính cùng chung sống Tày chiếm 44,1%, Nùng 45,1%, kinh chiếm 10,3%, các dân tộc khác chiếm 0,5%. Dân cư sống chủ yếu là sản xuất nông lâm nghiệp trên 80%.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Những năm qua, mặc dù nguồn lực của đất nước còn hạn hẹp, nhưng Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm xây dựng, thực hiện các chính sách xã hội. Các chính sách không ngừng được bổ sung, hoàn thiện; đối tượng hưởng chính sách được mở rộng, mức hỗ trợ được nâng lên; đầu tư của Nhà nước ngày càng tăng. Nhờ vậy, các lĩnh vực xã hội đã đạt được những thành tựu quan trọng, nhất là tạo việc làm, giảm nghèo, ưu đãi người có công, giáo dục đào tạo, y tế, trợ giúp người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình, bình đẳng giới. Đời sống vật chất và tinh thần của người có công, người nghèo, dân tộc ít người, người có hoàn cảnh khó khăn được cải thiện rõ rệt, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân và sự ổn định chính trị - xã hội.

Để cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI triển khai đưa vào cuộc sống, tại các thôn bản trên địa bàn xã Hoàng Đồng Đảng ủy xã đã triển khai kế hoạch số 22-KH/ĐU ngày 28/8/2012 Kế hoạch tổ chức quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI;

Nhằm cụ thể hóa kế hoạch của Đảng ủy xã hàng năm HĐND xã đều có nghị quyết cụ thể thực hiện tốt công tác an sinh xã hội đời sống nhân dân được bảo đảm.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá tình hình phổ biến, quán triệt Nghị quyết.

Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI, Đảng ủy xã tổ chức quán triệt Nghị quyết một ngày có 328 đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức tham gia. Đề đưa Nghị quyết vào cuộc sống đảng ủy xã đã chỉ đạo các chi bộ xây dựng nghị quyết thực hiện tại các cộng đồng thôn bản.

2. Đánh giá việc tổ chức chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện

Trên cơ sở kế hoạch Đảng ủy xã Hoàng Đồng đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Đảng ủy viên phụ trách địa bàn triển khai cụ thể Nghị quyết trong các kì sinh hoạt chi bộ thường kì.

Nhằm cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết và chương trình kế hoạch, đề án, chính sách Đảng ủy đã chỉ đạo MTTQ và các tổ chức đoàn thể, các đảng viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến toàn thể nhân trên địa bàn ý nghĩa và tầm quan trọng của Nghị quyết. Từ đó nắm thông tin phản hồi của nhân dân kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân, đảm bảo an sinh, ổn định cuộc sống không để những người yếu thế tụt lại phía sau.

Chỉ đạo cán bộ công chức thường xuyên rà soát trên địa bàn những trường hợp khó khăn đột xuất, tai nạn rủi ro, dịch bệnh, khuyết tật, hộ nghèo, cận nghèo... nhằm hỗ trợ kịp thời từng bước ổn định cuộc sống. Trong quá trình thực hiện HĐND và MTTQ, các đoàn thể cùng kiểm tra giám sát việc thực hiện hỗ trợ các đối tượng đảm bảo hưởng đúng và đủ theo quy định của pháp Luật.

3. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, các giải pháp

3.1. Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng

Để thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công UBND xã đã tổ chức tuyên truyền Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, các Thông tư, Nghị định, các Quyết định của Thủ tướng chính phủ để nhân dân nắm bắt, kịp thời kê khai hưởng chính sách ưu đãi theo quy định. Từ năm 2012 -2022 UBND xã tiếp nhận giải quyết 40 hồ sơ theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg, 352 hồ sơ theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg, 46 hồ sơ mai táng (Cựu TNXP, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, thương binh, bệnh binh, QĐ 49, QĐ 62, QĐ150), hỗ trợ nhà ở cho 18 hộ gia đình chính sách NCC với tổng số tiền trên 400 triệu đồng.

3.2. Đảm bảo an sinh xã hội

Các hộ gia đình chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được thụ đầy đủ các chính sách ưu đãi của nhà nước. Đời sống các hộ gia đình đều đạt từ trung bình khá trở lên không có hộ chính sách ưu đãi người có công thuộc hộ nghèo hộ, cận nghèo. Hàng năm vào các dịp tết nguyên đán, ngày thương binh liệt sỹ các hộ gia đình thuộc diện ưu đãi của nhà nước được thăm hỏi tặng quà theo định định.

Các thân nhân chủ yếu của người có công với cách mạng luôn được đãi ngộ trong việc làm và thu nhập. UBND xã chủ động thông tin đến các doanh

nghiệp trên địa bàn tạo điều kiện cho con em các đối tượng chính sách được lao động tại các doanh nghiệp thúc đẩy quá trình giảm nghèo trên địa bàn xã.

Các lao động trong các doanh nghiệp được thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động như được đóng bảo hiểm y tế, BHXH, bảo hiểm thất nghiệp. Đến nay trên địa bàn chưa có đơn thư.

Công tác hỗ trợ các hộ đình chính sách, người có công với cách mạng luôn được quan tâm trong 10 năm UBND xã đã thăm hỏi tặng quà trong các dịp tết nguyên đán, ngày thương binh liệt sỹ được 50 suất quà trị giá 15 triệu đồng, hỗ trợ 325 ngày công (lực lượng dân quân dân vận trong các đợt huấn luyện) hỗ trợ các hộ gia đình chính sách xây, sửa chữa nhà, làm đường giao thông nông thôn.

Từ năm 2012 – 2022 trên địa bàn xã luôn bảo đảm mức tối thiểu về dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân. An sinh xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân ổn định, an ninh xã hội ổn định không có điểm nóng phức tạp, không có đơn thư khiếu kiện kéo dài. Tỷ lệ hộ nghèo thấp chiếm 0,22% không có hộ đói, 100% các hộ dân trên địa bàn được sử dụng điện lưới quốc gia, được tiếp cận sử dụng nước sạch, 100% các thôn có đường bê tông liên thôn xóm, liên xã.

Hiện nay trên địa bàn xã có 5 trường học trong đó có 02 trường mầm non, 02 trường tiểu học, 01 trường trung học cơ sở. Các trường đều đạt chuẩn quốc gia đáp ứng việc học tập của con em trên địa bàn xã.

Hiện nay trên địa bàn xã có 96,8% nhân dân tham gia Bảo hiểm y tế đây là sự nỗ lực của toàn Đảng bộ và nhân dân trên địa bàn xã trong các tuyên truyền vận động nhân tham gia. Đây là một tiêu chí đạt được trong chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Đối với tiêu chí về nhà trên địa bàn không có hộ gia đình ở nhà tạm nhà dột nát. 100% các hộ gia đình được tiếp cận sử dụng nước sạch. 100 các hộ gia đình sử dụng điện thoại và internet, xem được truyền hình VTV.

Trong đại dịch Covid-19 UBND xã thường xuyên rà soát, vận động các tổ chức cá nhân, các nhà hảo tâm hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo nhu yếu phẩm thiết yếu với 50 suất quà trị giá 25 triệu đồng.

3.3. Hợp tác quốc tế và các lĩnh khác có liên quan.

Không có

3.4. Nguồn lực thực hiện

- Về cơ chế chính sách: thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hoàng Đồng cùng vào cuộc, nỗ lực vươn lên đảm bảo an sinh, đảm bảo cuộc sống.

- Kết quả thực hiện: Giai đoạn 2012 - 2015, Xã Hoàng Đồng đã huy động được 30.321 triệu đồng để đầu tư cho Chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó: Ngân sách nhà nước (bao gồm vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác) 18.010 triệu đồng (*chiếm 59,39%*); cộng đồng dân cư 5.993 triệu đồng (*chiếm 19,76%*); tín dụng: 5.873 triệu đồng (*chiếm 19,36%*); doanh nghiệp 445 triệu đồng (*chiếm 1,46%*).

- Giai đoạn 2016-2022, Từ năm 2016 đến nay xã đã huy động được 40.535,9 triệu đồng để đầu tư cho Chương trình, trong đó: Ngân sách nhà nước (bao gồm vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác) 10.106,35 triệu đồng (*chiếm 24,93%*); cộng đồng dân cư 7.561,3 triệu đồng (*chiếm 18,73%*); tín dụng: 22.868,25 triệu đồng (*chiếm 56,41%*).

Sử dụng các nguồn lực để thực hiện chương trình chủ yếu tập trung vào Hỗ trợ sản xuất; Xây dựng cơ sở hạ tầng; Xây dựng các công trình cải thiện vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan đường làng ngõ xóm...

4. Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2020 và kết quả thực hiện (ước thực hiện) đến hết năm 2022.

Trong 10 năm từ 2012 đến 2022 đời sống nhân dân có nhiều chuyển biến, cuộc sống được nâng lên, tỉ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm. 16/16 thôn đạt các chỉ tiêu điện, đường, trường, trạm đảm bảo. Hiện nay toàn xã đang thực hiện chương trình sáng xanh sạch đẹp. 100% các hộ gia đình được sử dụng nước sạch, được xem truyền hình VTV, được ở nhà đảm bảo an toàn không bị dột nát nguy hiểm mùa mưa bão, trẻ em sinh ra được tiêm chủng, được cấp BHYT, được khai sinh, được đến trường theo các cấp đúng độ tuổi.

5. Đánh giá các mặt hạn chế tồn tại, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm

Chính sách an sinh xã hội là một chủ trương lớn của Đảng, định hướng đảm bảo được trật tự xã hội, nhân dân thêm tin tưởng vào chủ trương của Đảng, pháp Luật của nhà nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết này vẫn còn một số hạn chế, yếu kém: Công tác quản lý Nhà nước về đất đai còn nhiều hạn chế, bất cập, nhất là quy hoạch sử dụng đất và các thủ tục hành chính về đất đai; quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai còn chưa đáp ứng được yêu cầu, tình hình khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai còn diễn biến phức tạp; nguồn lực về đất đai chưa được phát huy đầy đủ để trở thành nội lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, việc sử dụng đất nhiều nơi còn lãng phí, hiệu quả thấp; thị trường bất động sản còn bộc lộ nhiều yếu kém, không ổn định, phát triển thiếu lành mạnh, giao dịch “ngầm” khá phổ biến; tổ chức bộ máy, năng lực đội ngũ cán bộ về quản lý đất đai còn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Từ những mâu thuẫn trên sẽ gây mất trật tự xã hội trong đời sống xã hội.

Để đảm bảo an ninh trật tự - an toàn xã hội : Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Đất đai được phân bổ hợp lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả cao; bảo đảm lợi ích trước mắt và lâu dài, bảo vệ môi trường sinh thái, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước, nâng cao chất lượng và bảo vệ đất canh tác nông nghiệp, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia.

Phần thứ hai**QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP VỀ CHÍNH SÁCH XÃ HỘI GIA ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045****1. Bối cảnh.**

Trong xu thế hội nhập quốc tế về mọi mặt, Đảng là Nhà nước ta luôn cảnh giác trước mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch. Họ luôn tìm ra trăm phương ngàn kế gây bất ổn chính trị, thù địch dân tộc, tôn giáo, đảo lộn an sinh xã hội.

2. Quan điểm

Đảm bảo an sinh xã hội là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

3. Nhiệm vụ chủ yếu

Đẩy mạnh tuyên truyền các chế độ, chính sách đến nhân dân đảm bảo thực hiện đúng, đủ, công bằng, xây dựng được lòng tin đối với nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội.

4. Giải pháp thực hiện

Đẩy mạnh nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XI củng cố niềm tin của nhân dân đối với đảng. tăng cường công tác tổ chức, cán bộ; tiếp tục hoàn thiện thể chế về hiệu quả công tác phát hiện xử lý tham nhũng, lãng phí; mở rộng dân chủ, công khai, minh bạch; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, nhân dân và công luận.

Phát huy thế trận nhân dân, kịp thời phát phuy tính gắn kết của cộng đồng dân cư giữ các dân tộc, làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch trong diễn biến hòa bình.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 – 2020./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTĐ&XH;
- Đảng ủy-HĐND;
- UBMTTQVN xã;
- CT, PCT;
- Lưu VP+VH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Quốc Thành

